

Hà Nội, ngày 20 tháng 1 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình Tiết kiệm, chống lãng phí
năm 2026 của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tiết kiệm, chống lãng phí số 110/2025/QH15 ngày 10/12/2025;
Căn cứ văn bản số 19583/BTC-PC ngày 16/12/2025 của Bộ Tài chính về
việc xây dựng Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 482/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân
dân thành phố Hà Nội về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2026 của thành
phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 6579/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân
dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Chương trình Tiết kiệm, chống lãng phí
năm 2026 của thành phố Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 13/07/2010 của Ủy ban nhân
dân thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty mẹ- Tổng công ty Đầu tư và Phát
triển nhà Hà Nội thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 2830/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND thành
phố Hà Nội về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu
tư và Phát triển nhà Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 352/NQ-HĐTV ngày 19/01/2026 của Hội đồng thành
viên Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội về việc ban hành Chương trình
Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà
Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà): Thành viên Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty, Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty; Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Kinh doanh dịch vụ nhà Hà Nội; Giám đốc Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội tại doanh nghiệp khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND TP HN; | (để b/c)
- Sở Tài chính HN; |
- KSV TCT;
- Lưu: VT, P4.

an

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH**



Phạm Tiến Đức

CHƯƠNG TRÌNH

Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026
của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội
*(Kèm theo Quyết định số 367/QĐ-HĐTV ngày 20 tháng 1 năm 2026 của
Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội)*

Căn cứ Luật Tiết kiệm, chống lãng phí số 110/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ văn bản số 19583/BTC-PC ngày 16/12/2025 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 482/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2026 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 6579/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 352/NQ-HĐTV ngày 19/01/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội về việc ban hành Chương trình Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội,

Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội xây dựng Chương trình Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Tổng công ty với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TỔNG CÔNG TY

1. Mục tiêu:

- Góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình Tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là TK, CLP) năm 2026 của Thành phố thông qua việc nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực được Nhà nước giao và các nguồn lực của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội.

- Chương trình TK, CLP bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình TK, CLP của Thành phố năm 2026, để góp phần quan trọng hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đã đề ra của Thành phố, gắn với thực

hiện các nhiệm vụ phát triển của Tổng công ty, gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm tại Chương trình TK, CLP năm 2026 của Thành phố Hà Nội;

- Thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác TK, CLP tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, tăng tốc, bứt phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch của Tổng công ty; tập trung xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả TK, CLP trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Tổng công ty nhằm phát huy cao nhất các nguồn lực vốn và tài sản đã được Nhà nước giao và đầu tư để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của toàn Tổng công ty, thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống cán bộ, tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đưa Tổng công ty cùng Thủ đô Hà Nội và cả nước bước vào “*kỷ nguyên vươn mình*” của dân tộc.

2. Yêu cầu:

- Chương trình TK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; TK, CLP là trách nhiệm của Thành viên Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty, Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ Tổng công ty, Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Kinh doanh dịch vụ nhà Hà Nội, Giám đốc Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội tại doanh nghiệp khác và của từng cán bộ, nhân viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về TK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác TK, CLP và gắn kết giữa các đơn vị để tạo chuyển biến tích cực trong phòng, chống lãng phí và thực hành tiết kiệm; Nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc sử dụng tiền, tài sản, lao động và thời gian lao động về TK, CLP trong năm 2026;

- TK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng, chống tham nhũng, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- TK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả cán bộ, nhân viên và người lao động của Tổng công ty.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác TK, CLP trong năm 2026 cần tập trung và triển khai làm tốt các nhiệm vụ sau đây:

a) Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 6579/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, các thông báo kết luận giao ban định kỳ hàng tháng của Thành ủy, UBND Thành phố.

b) Rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Tổng công ty phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty làm cơ sở cho công tác TK, CLP.

c) Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính của Tổng công ty: vốn chủ sở hữu, vốn vay và các nguồn vốn khác cho đầu tư các dự án, lĩnh vực trọng điểm, then chốt của Tổng công ty và của Thành phố.

d) Thực hiện quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Tổng công ty đảm bảo hiệu quả, chống lãng phí theo quy định tại Luật quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các văn bản của Chính phủ, Bộ Tài chính.

e) Tập trung đầu tư, hoàn thành dứt điểm từng dự án, công trình nhằm đạt hiệu quả sử dụng vốn cao, tránh những ảnh hưởng bất lợi của thị trường; Tăng cường chỉ đạo điều hành, đảm bảo tiến độ, chất lượng, thực hiện tốt các quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn; Chủ động tham gia dự thầu, đấu thầu các công trình trên địa bàn Hà Nội và các địa phương trên cả nước; Khai thác hiệu quả các địa điểm đất, trụ sở làm việc, ưu tiên phát triển tạo lập các bất động sản cho thuê; Khai thác hiệu quả các dự án, nhất là các dự án cho thuê diện tích văn phòng, dịch vụ thương mại,... để thu hồi vốn đầu tư và tạo nguồn doanh thu ổn định, đảm bảo sự phát triển bền vững.

Tăng cường liên kết thị trường nội bộ trong Tổng công ty, khai thác hiệu quả thế mạnh sản phẩm của từng đơn vị trong các lĩnh vực đầu tư dự án, thi công xây lắp, tư vấn thiết kế, sản xuất và cung cấp vật liệu xây dựng, quản lý vận hành và khai thác kinh doanh sau đầu tư. Tăng cường xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm nội bộ trong toàn Tổng công ty.

f) Đầu tư, ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong chuẩn bị đầu tư, đầu tư, kinh doanh và quản lý sau đầu tư,... nhằm nâng cao năng suất, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

g) Tiếp tục thực hiện kế hoạch thoái vốn theo Quyết định số 5124/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội giai đoạn đến hết năm 2025 và những năm tiếp theo và các văn bản chỉ đạo của Thành phố (hoàn thành trong năm 2026); Phối hợp với các Sở, Ngành tập trung chỉ đạo Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội, Công ty CP Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội số 68, Công ty CP Đầu tư và Phát triển nhà

số 46 giải quyết tồn tại để hoàn thành bàn giao 3 công ty từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần; Thực hiện tốt công tác tổ chức, sắp xếp lại Công ty mẹ - Tổng công ty; về công tác đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp của Tổng công ty và các đơn vị thành viên liên quan theo Đề án tái cơ cấu của Tổng công ty.

h) Tổ chức thực hiện, hoàn thành các nội dung kết luận thanh tra của Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước, Cục Thuế Hà Nội;

i) Hoàn thành kế hoạch đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường năm 2026; Triển khai các giải pháp quyết liệt, hiệu quả để thực hiện dứt điểm việc thu hồi nợ cổ tức tại một số đơn vị, hoàn thành trong năm 2026.

k) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật TK, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ về TK, CLP và Chương trình TK, CLP của Thành phố nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác TK, CLP. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về TK, CLP; công khai kết quả kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên của Tổng công ty

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành đã lạc hậu, không còn hiệu lực thi hành có liên quan đến quy định của Luật TK, CLP để kiến nghị, sửa đổi bổ sung theo thẩm quyền quy định của pháp luật.

- Tổng rà soát các định mức kinh tế, kỹ thuật, tiêu chuẩn, chế độ,..., kiến nghị ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các định mức, tiêu chuẩn, chế độ,...hiện hành cho phù hợp với quy định của Luật TK, CLP.

- Xây dựng Quy chế lương, thưởng theo quy định của Bộ luật lao động và đảm bảo tính công bằng, công khai phù hợp với năng suất hiệu quả của Tổng công ty.

- Đối với hoạt động thường xuyên Văn phòng Tổng công ty: Phân đầu tiết kiệm chi thường xuyên cho việc sử dụng dịch vụ công cộng, nước, điện, văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí, tiếp tân, sửa chữa thường xuyên tài sản cố định và các khoản chi khác đồng thời giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí trong việc tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, chi tiếp khách, lễ kỷ niệm, các hoạt động du lịch,... Văn phòng Tổng công ty chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban liên quan xây dựng định mức chi tiêu cụ thể báo cáo lãnh đạo Tổng công ty quyết định.

- Đối với hoạt động Công đoàn: Xây dựng chương trình, bám sát các mục tiêu cụ thể của Tổng công ty để có kế hoạch chỉ đạo thực hiện theo yêu cầu của Thành phố Hà Nội và Chính phủ.

- Đối với hoạt động Đoàn thanh niên: Phối hợp các hoạt động tập huấn, các giải thể thao bóng đá, chương trình liên quan đến hoạt động của Đoàn thanh niên trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

- Đối với hoạt động Cựu chiến binh Tổng công ty: Xây dựng các nội dung hoạt động tổ chức gặp mặt và tặng quà Hội viên Cựu chiến binh Công ty mẹ Tổng công ty cho phù hợp.

- Thực hiện nghiêm các quy định về sử dụng và tiêu dùng điện; Hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong sản xuất và tiêu dùng. Thực hiện chương trình, đề án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn Thành phố; tham gia hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái đất thành phố Hà Nội. các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023 - 2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản tại Tổng công ty

2.1. Trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- *Trong công tác đầu tư dự án:* Tập trung thi công các dự án, công trình đang triển khai đảm bảo tiến độ và chất lượng. Để tạo nguồn tài chính cân đối với chi phí đã đầu tư cho các dự án và tạo nguồn lực triển khai các dự án tiếp theo cần tập trung: đẩy nhanh tiến độ và bàn giao dứt điểm cho khách hàng đối với những dự án đã hoàn thành, triển khai phương án kinh doanh đối với những căn hộ còn lại hay các dự án kinh doanh đủ điều kiện; Bám sát và đề xuất các Sở ngành Thành phố tháo gỡ vướng mắc (*công tác phê duyệt quy hoạch; các cơ chế, chính sách đầu tư cho nhà ở tái định cư, nhà ở xã hội,...*). Tiếp tục đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị khởi công các dự án; nâng cao năng lực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư - đấu giá quyền sử dụng đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để phát triển dự án mới.

- *Trong công tác thi công xây lắp:* Đẩy nhanh thi công, hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán và thu hồi công nợ đối với các công trình nhận thầu xây lắp. Tăng cường chỉ đạo, điều hành đảm bảo tiến độ, chất lượng từng dự án, công trình, trong đó đặc biệt lưu ý đẩy mạnh tiến độ giải ngân đối với các công trình, dự án có nguồn vốn ngân sách cấp. Nâng cao năng lực, tích cực tham gia dự thầu, đấu thầu các công trình xây lắp với định hướng phát triển nâng cao tỷ trọng trong tổng giá trị sản xuất kinh doanh trong những năm sắp tới để phù hợp với tình hình của thị trường. Thực hiện tốt các quy định về an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống

cháy nổ, phòng chống lụt bão - tìm kiếm cứu nạn, phòng chống dịch bệnh, an ninh trật tự.

- *Trong công tác quản lý, cho thuê bất động sản*: Duy trì ổn định và đẩy mạnh khai thác kinh doanh hiệu quả các dự án bất động sản cho thuê văn phòng và nhà ở tại các dự án của Tổng công ty; tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành, khai thác có hiệu quả các tòa nhà đã hoàn thành đưa vào sử dụng; thường xuyên quan tâm xây dựng, phát triển thương hiệu HANDICO.

- *Trong các hoạt động sản xuất kinh doanh khác (cho thuê máy móc thiết bị, tư vấn thiết kế, kinh doanh thương mại, dịch vụ)*: Nghiên cứu, đầu tư các loại máy móc thiết bị hiện đại phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh; Mở rộng, phát triển thị trường trong đó chú trọng thị trường nội bộ giữa các đơn vị trong Tổng công ty; Nâng cao năng lực công tác đấu thầu, nhận thầu, thi tuyển phương án kiến trúc trong công tác tư vấn thiết kế, mang lại những sản phẩm chất lượng cao đối với khách hàng nhằm nâng cao uy tín, thương hiệu của đơn vị cũng như của Tổng công ty và đảm bảo nguồn việc cho những năm tiếp theo; Tiếp tục giữ vững sự ổn định trong công tác kinh doanh thương mại, dịch vụ, khai khoáng, thủy điện, liên doanh... đồng thời mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh theo hướng tích cực, phù hợp với định hướng đa ngành nghề của Tổng công ty.

- *Các công tác khác*:

+ Thực hiện công tác chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh (*chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án, quản lý xây lắp, tư vấn, vật liệu xây dựng, quản lý sau đầu tư...*) và trong công tác quản lý, điều hành... nhằm tiết giảm chi phí quản lý, chi phí sản xuất kinh doanh, giảm tối đa giá thành, nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; nghiên cứu, đẩy mạnh đầu tư sản phẩm mới phù hợp với thị trường.

+ Tiếp tục quan tâm, củng cố bộ máy quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ, CNVLD; bổ sung, hoàn thiện các quy trình, quy định theo hướng sát với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh và phù hợp với quy định của Pháp luật; thực hiện công tác tái cấu trúc, giảm thiểu các cấp trung gian, tinh gọn bộ máy quản lý, tham mưu giúp việc.

+ Sử dụng tài chính linh hoạt, phù hợp với kế hoạch sử dụng vốn được phê duyệt, tăng cường thu hồi công nợ, giảm vốn vay, chủ động tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi đặc biệt là đối với các dự án nhà ở tái định cư phục vụ công tác GPMB

thực hiện các dự án trọng điểm của Thành phố, dự án phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân từ các Ngân hàng thương mại, quỹ đầu tư Thành phố; Nghiên cứu, đề xuất phương án bổ sung thêm phần vốn từ lợi nhuận được giữ lại của Tổng công ty để tăng cường năng lực tài chính, mở rộng SXKD đáp ứng việc thực hiện một số dự án, công trình mang tính đặc thù.

+ Tăng cường phát triển thị trường nội bộ trong Tổng công ty; Thực hiện tốt các giải pháp huy động, khai thác tiềm năng, nguồn lực sẵn có, tăng cường mối liên kết giữa các thành viên với nhau; Khai thác hiệu quả thế mạnh của từng đơn vị trong việc liên kết thực hiện các dự án, công trình, tạo điều kiện sử dụng sản phẩm vật liệu xây dựng, dịch vụ tư vấn đầu tư, thiết kế, quản lý dự án tại các dự án, công trình của các đơn vị thành viên và của Tổng công ty, xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm nội bộ trong toàn Tổng công ty.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí có trọng tâm, trọng điểm để tạo sự chuyển biến rõ rệt; nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc sử dụng tiền, tài sản, lao động và thời gian lao động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.2. Việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản:

- Trong năm 2026, cần thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong đó tập trung vào các khâu lập dự toán, phân bổ vốn, giải ngân vốn. Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư và giải pháp giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án chậm dứt hoạt động.

- Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát, tạm dừng các dự án, công trình, hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

- Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát thiết kế, phương án kỹ thuật khảo sát và bổ sung nhiệm vụ khảo sát (nếu có): Tiết giảm khối lượng công tác khảo sát xây dựng, tối ưu hóa thời gian khảo sát, giảm bớt kinh phí khảo sát mà vẫn đảm bảo quy mô, khối lượng; sửa đổi, hoặc bổ sung các nhiệm vụ khảo sát nếu phát hiện các yếu tố khác thường so với tài liệu khảo sát có thể ảnh hưởng đến chất lượng công trình, biện pháp thi công xây dựng công trình.

- Phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán theo các bước thiết kế đã được phê duyệt trước đó:

+ Về hồ sơ thiết kế (thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công): Xem xét các phương án thiết kế phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình quy phạm và lựa chọn phương án thiết kế tối ưu để giảm chi phí công trình; Xem xét biện pháp, phương án tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng và hợp lý; Nâng cao chất lượng thiết kế.

+ Về hồ sơ dự toán công trình: Xem xét áp dụng đúng chế độ, chính sách và quy định hiện hành của Nhà nước; Xem xét khối lượng trong dự toán phải phù hợp với khối lượng ghi trong hồ sơ thiết kế; Kiểm tra, tính đúng, tính đủ khối lượng; Xem xét lựa chọn định mức dự toán áp dụng phù hợp với tính chất và nội dung công việc thực hiện; Điều chỉnh các định mức không phù hợp với nội dung công việc để giảm chi phí; kiểm tra xem xét giá cả vật tư thiết bị đưa vào công trình phù hợp với mặt bằng giá cả thị trường và công bố giá cơ quan có thẩm quyền.

- Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và phê duyệt kết quả đấu thầu trên cơ sở việc xem xét thẩm định, kiểm tra, đánh giá sự tuân thủ các quy định của Luật đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đảm bảo đầu tư xây dựng hiệu quả, tiết giảm chi phí không cần thiết.

- Chỉ đạo Ban quản lý dự án, nhà thầu lập kế hoạch tiến độ tổng thể, tiến độ chi tiết của gói thầu và dự án trình Tổng công ty, cấp có thẩm quyền phê duyệt làm căn cứ các bên đơn đốc, giám sát, kiểm tra, thực hiện đảm bảo đúng tiến độ.

- Chỉ đạo Ban quản lý dự án, tư vấn giám sát thường xuyên kiểm tra tiến độ, chất lượng, giá thành của từng công trình, dự án theo đúng hồ sơ thiết kế, dự toán đã được Tổng công ty phê duyệt và nội dung của hợp đồng đã ký kết.

- Về quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình:

+ Yêu cầu Ban Quản lý dự án và các đơn vị làm đại diện Chủ đầu tư kiểm soát nhà thầu trong quá trình thực thi công tuân thủ theo các quy định hiện hành về đảm bảo chất lượng thi công xây dựng và theo đúng các nội dung hợp đồng đã ký kết.

+ Chỉ đạo, tham mưu xử lý các vướng mắc tại hiện trường để đáp ứng chất lượng và tiến độ chung của dự án, tránh chậm tiến độ, phát sinh khối lượng không cần thiết làm tăng kinh phí.

+ Kiểm soát việc thay đổi vật tư, thiết bị trong quá trình thi công; đối với vật tư, vật liệu thay đổi trong quá trình thi công phải có lý do, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của công trình, dự án và đơn giá thay đổi không vượt đơn giá được duyệt trước đó.

+ Phê duyệt tiến độ thi công xây dựng công trình phù hợp tiến độ của dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, khuyến khích nhà thầu rút ngắn tiến độ thi công.

- Chỉ đạo Ban QLDA, nhà thầu nâng cao chất lượng khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án.

- Phối hợp với các Ban QLDA, Ban ngành liên quan của Thành phố để xử lý dứt điểm tình trạng nợ đọng trong xây dựng cơ bản; thực hiện nghiêm các biện pháp để tránh phát sinh nợ xây dựng cơ bản mới.

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước và Thành phố đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả.

- Chỉ đạo Ban QLDA nâng cao năng lực, chất lượng quản lý đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân vốn các dự án đã có nguồn vốn, đặc biệt là các dự án có khả năng hoàn thành trong năm, các dự án quan trọng của Tổng công ty.

- Tăng cường phối hợp với các địa phương để đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng và triển khai thi công dự án đảm bảo kế hoạch đã được phê duyệt, được thực hiện đúng tiến độ, tránh trường hợp kéo dài thời gian triển khai làm tăng tổng mức đầu tư do trượt giá, từ đó tiết giảm chi phí chuẩn bị đầu tư cũng như chi phí thực hiện đầu tư các dự án.

2.3. Công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án do Tổng công ty và các công ty con làm chủ đầu tư:

Tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành thuộc nguồn vốn của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Tổng công ty. Trong đó xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành, đồng thời quy định rõ việc xử lý các trường hợp vi phạm để chấn chỉnh và đẩy mạnh việc quyết toán các dự án đã hoàn thành theo đúng quy định. Chỉ đạo hướng dẫn các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, các nhà thầu và các đơn vị tham gia thực hiện các dự án khẩn trương phối hợp với các công ty kiểm toán đẩy nhanh tiến độ trong công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán cũng như nghiêm túc thực hiện nội nghiệp để sớm hoàn thiện hồ sơ hoàn công, hồ sơ quyết toán A-B,... ngay sau khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, trình cấp có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt theo đúng trình tự thủ tục. Đồng thời rà soát các Chủ đầu tư, Ban QLDA về tiến độ lập báo cáo quyết toán để làm cơ sở xem xét việc giao quản lý các dự án đầu tư mới. Các đơn vị xây dựng và hoàn thành kế hoạch quyết toán công trình hoàn thành năm 2026.

2.4. Hoạt động quản lý tài chính

- Tiếp tục phối hợp với các ban ngành của Thành phố trình phương án tăng vốn điều lệ của Tổng công ty.

- Hoàn thành rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế: Điều lệ Tổng công ty, Quy chế quản lý tài chính và các quy định khác của Tổng công ty cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Hoàn thành báo cáo đánh giá chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025.

- Xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty Mẹ
- Tổng công ty trình Sở Tài chính phê duyệt; phối hợp với các phòng giao chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2026 cho các Công ty con thuộc Tổng công ty.

- Lập kế hoạch tài chính đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty Mẹ: Triển khai các phương án huy động vốn, sử dụng vốn, cân đối nguồn tiền đảm bảo an toàn và chủ động nguồn tài chính cho công trình dự án đang triển khai cũng như công trình dự án mới của Tổng công ty.

- Rà soát đối chiếu, phân loại các khoản nợ, xử lý các khoản tồn đọng trong công tác tạm ứng, thanh toán vốn thi công các công trình, dự án đến hết năm 2025 và năm 2026.

- Cân đối dòng tiền triển khai thi công các dự án năm 2026 và phục vụ SXKD, quản lý nguồn tiền gửi đảm bảo an toàn và hiệu quả.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan đôn đốc thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện kết luận của Thanh tra Bộ Tài chính.

- Hoàn thành Báo cáo tài chính Công ty Mẹ (hoàn thành trước ngày 31/3/2026) và Báo cáo tài chính hợp nhất (hoàn thành trước ngày 31/5/2026) năm 2025 của Tổng công ty và 6 tháng đầu năm 2026 (hoàn thành trước ngày 15/7/2026). Thực hiện và nộp các loại báo cáo tài chính, báo cáo thuế theo Luật doanh nghiệp, Luật quản lý thuế, Luật kế toán hiện hành và các quy định của Nhà nước năm 2026. Công bố thông tin tài chính trên phần mềm Tài chính doanh nghiệp của Bộ Tài chính.

- Báo cáo đánh giá tình hình tài chính và đánh giá hiệu quả, xếp loại năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026 của Công ty mẹ và các Công ty con trong quý II/2026 và quý III năm 2026.

- Triển khai ký các hợp đồng tín dụng để phục vụ công tác vay vốn, công tác bảo lãnh cho các công trình dự án của Tổng công ty.

- Thực hiện Quyết toán các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng, dự án đã bàn giao cho Thành phố, dự án chấm dứt không thực hiện.

- Thực hiện quyết toán thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025 và phân phối lợi nhuận còn lại nộp ngân sách.
- Thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN đối với các điểm đất của Tổng công ty.
- Rà soát hồ sơ giải thể XN5 để có phương án xử lý tài chính.
- Triển khai công tác đào tạo và sử dụng, áp dụng phần mềm kế toán trong công tác chuyển đổi số của Công ty Mẹ - Tổng công ty.
- Kiểm toán nội bộ theo chuyên đề của Công ty mẹ - Tổng công ty.
- Đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý tài chính, kế toán của Công ty mẹ và các công ty con của Tổng công ty.

2.5. Trong công tác quản lý phần vốn góp của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên

- Triển khai công tác quản lý, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư tại các đơn vị thành viên tuân thủ theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, quy định của pháp luật hiện hành.
- Chuẩn bị các nội dung để tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 tại các đơn vị thành viên.
- Thực hiện thu hồi cổ tức, lợi nhuận được chia về Tổng công ty theo kế hoạch năm 2026.
- Tiếp tục xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc liên quan đến công tác bàn giao DNNN sang Công ty cổ phần tại: Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội, Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển nhà Hà Nội số 46, tiếp tục xử lý tồn tại, vướng mắc tại Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội số 68 theo quy định.
- Xây dựng Quy chế phân cấp, ủy quyền cho người đại diện quản lý vốn của TCT tại các đơn vị thành viên.
- Phối hợp thực hiện giám sát tài chính đối với các đơn vị thành viên thuộc diện giám sát tài chính.

2.6. Trong công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp tại Tổng công ty

Tập trung tăng cường công tác quản lý phần vốn góp của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên theo quy định của pháp luật, hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo định hướng và mục tiêu chung của Tổng công ty.

Xây dựng Quy chế phân cấp, ủy quyền cho người đại diện quản lý vốn của TCT tại các đơn vị thành viên.

Căn cứ Đề án cơ cấu lại Tổng công ty đã được UBND Thành phố phê duyệt. Thực hiện thoái phần vốn góp của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên sau khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Danh mục thoái vốn đầu tư của Tổng công ty

Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội tại: CT7, CT52. Năm 2026, Hội đồng thành viên Tổng công ty lập danh mục thoái vốn và quyết định chuyển nhượng vốn đầu tư của doanh nghiệp có giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu hoặc không quá 50% vốn đầu tư của chủ sở hữu trong trường hợp vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn đầu tư của chủ sở hữu. Trường hợp giá trị lớn hơn mức này, Hội đồng thành viên Tổng công ty báo cáo UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt trước khi quyết định chuyển nhượng.

Tiếp tục xử lý các tồn tại, vướng mắc liên quan đến công tác bàn giao DNNN sang Công ty cổ phần tại: Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội số 68, Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển nhà Hà Nội số 46.

2.7. Trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, tài sản công:

- Rà soát, bổ sung đầy đủ thông tin, hồ sơ pháp lý, hoàn thiện biểu mẫu theo quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ để làm cơ sở tham mưu báo cáo UBND Thành phố giao nhà, đất là tài sản cho các tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà theo quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại,...Tận dụng, khai thác có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại hiện có, chỉ đầu tư xây dựng, mua sắm mới khi thực sự cần thiết và bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định. Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền;

- Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

- Kiên quyết thu hồi, xử lý theo quy định đối với những trường hợp trang bị tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại sai tiêu chuẩn, định mức, chế độ.

2.8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

- Yêu cầu các đơn vị sử dụng lao động, phân công hợp lý số lao động hiện có của đơn vị theo đúng định biên lao động đã được Hội đồng thành viên phê duyệt.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, người lao động tại Công ty mẹ và các đơn vị thuộc Tổng công ty.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, theo phương châm 5 rõ: “ rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả” và “một việc một đầu mối xuyên suốt”.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng và quản lý phần mềm văn bản của Tổng công ty phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành giữa Lãnh đạo Tổng công ty với các phòng, ban chuyên môn, đáp ứng khả năng xử lý nhanh, linh hoạt, đảm bảo kịp thời gian và tự chịu trách nhiệm trong việc xử lý công việc đối với mỗi CBCNV.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong TK, CLP:

a) Xác định TK, CLP là nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị; tuyên truyền sâu rộng đến từng cán bộ công nhân viên, người lao động thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức về TK, CLP. Trong đó, tập trung một số nội dung như sau:

- Lãnh đạo các đơn vị siết chặt việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước trong phạm vi được giao, đảm bảo việc sử dụng đúng mục đích, định mức, tiêu chuẩn chế độ, giải trình và chịu trách nhiệm cá nhân về việc để xảy ra lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước thuộc phạm vi mình quản lý;

- Lãnh đạo các đơn vị có trách nhiệm tổ chức công bố công khai đối với những đơn vị cấp dưới trực thuộc chưa thực hiện đúng trách nhiệm được giao theo quy định của Luật TK, CLP; có hình thức kiểm điểm, kỷ luật đối với người đứng đầu đơn vị thiếu trách nhiệm trong việc triển khai, tổ chức thực hiện Luật TK, CLP;

- Đề xuất các biện pháp, giải pháp TK, CLP và ngăn chặn kịp thời các hành vi gây lãng phí theo thẩm quyền. Định kỳ báo cáo đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện Chương trình và giải trình về việc để xảy ra lãng phí trong đơn vị, tổ chức do mình phụ trách.

b) Tăng cường thông tin, phổ biến pháp luật về TK, CLP trên Website và các phương tiện thông tin truyền thông của Tổng công ty, đặc biệt chú trọng cập nhật các văn bản về công tác TK, CLP như: Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 10/12/2025; Quyết định số 6579/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của thành phố Hà Nội.

c) Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể như Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh,... thực hiện tuyên truyền, vận động về TK, CLP đạt hiệu quả.

2. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực TK, CLP:

Lãnh đạo các đơn vị thuộc Tổng công ty trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm của năm 2026; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng đơn vị; đưa kết quả TK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ.

3. Tăng cường công tác tổ chức TK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Tập trung rà soát các dự án đầu tư không thực sự cần thiết, kém hiệu quả,...tránh việc định hướng đầu tư và chủ trương đầu tư sai, dẫn đến các dự án không đạt hiệu quả, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng thấp; Tập trung vốn vào các công trình sắp hoàn thành.

b) Rà soát các khoản chi phí đầu vào đảm bảo phù hợp định mức kinh tế kỹ thuật, tiết giảm chi phí nguyên, nhiên liệu; hạn chế khoản chi phí hội họp, khánh tiết,...

c) Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, đặc biệt là khâu lựa chọn nhà thầu, lựa chọn nhà đầu tư, bảo đảm lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư có đủ kinh nghiệm, năng lực thực hiện gói thầu, dự án theo đúng tiến độ.

d) Đẩy mạnh công tác tái cơ cấu, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp và thực hiện thoái vốn tại các đơn vị đầu tư không hiệu quả hoặc ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của Tổng công ty.

e) Đẩy nhanh công tác hoàn thiện thủ tục hồ sơ giao đất, thuê đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

f) Sử dụng và phân bổ nguồn lực lao động hiện có đảm bảo hiệu quả, phù hợp với trình độ chuyên môn của từng lao động.

4. Thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát TK, CLP:

a) Các các đơn vị, đoàn thể thuộc Tổng công ty chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát TK, CLP. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm.

b) Phát huy vai trò giám sát của tổ chức, đoàn thể trong Tổng công ty để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về TK, CLP.

c) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí;

5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về TK, CLP:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình TK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến TK, CLP theo đúng quy định tại Khoản 6, Mục III Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 6579/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; Gắn kết TK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong TK, CLP.

- Thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin nội bộ Tổng công ty, đầu tư và xây dựng các phần mềm quản lý phục vụ cho công tác hành chính, văn thư, góp phần cắt giảm thời gian, chi phí và tăng tính công khai, minh bạch khi thực hiện nhiệm vụ công việc.

- Các đơn vị triển khai có hiệu quả pháp luật TK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng; đặc biệt chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong công việc.

- Tăng cường phối hợp triển khai việc TK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Hà Nội; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác TK, CLP. Ngoài ra, cần tăng cường phối hợp giữa Tổng công ty với cơ quan truyền thông, báo chí để đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về TK, CLP, trong đó tập trung vào giới thiệu những điển hình trong tổ chức TK, CLP; phản ánh tình trạng lãng phí nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về TK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Theo nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công, Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo lãnh đạo các đơn vị thuộc Tổng công ty triển khai thực hiện Luật Tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình hành động này tại đơn vị mình, trong đó cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm cũng như giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các Phòng, Ban và các đơn vị phụ thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty chỉ đạo, quán triệt các nội dung sau:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí;

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình TK, CLP năm 2026; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về TK, CLP và việc thực hiện Chương trình TK, CLP trong phạm vi quản lý;

c) Thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình TK, CLP, công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả TK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này;

Ngoài ra, các đơn vị đầu mối cần tổng hợp những nội dung:

- Phòng Kế hoạch xây dựng: Tình hình, kết quả TK,CLP trong công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty; Tình hình, kết quả TK,CLP trong công tác quản lý xây lắp và đấu thầu của Tổng công ty. Đồng thời lồng ghép các nội dung TK, CLP của năm 2026 vào các chỉ tiêu giao kế hoạch .

- Phòng Phát triển dự án: Tình hình, kết quả TK,CLP trong công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản và đất đai của Tổng công ty.

- Phòng Đầu tư quản lý vốn: Tình hình, kết quả TK,CLP trong công tác quản lý, đầu tư vốn, thoái vốn tại Công ty mẹ - Tổng công ty.

- Phòng Tổ chức lao động: Tình hình, kết quả TK,CLP trong công tác quản lý, sử dụng lao động của Tổng công ty.

- Phòng Kinh doanh và quản lý nhà: Tình hình, kết quả TK,CLP trong công tác bán nhà và quản lý, sử dụng cho thuê nhà của Tổng công ty.

- Văn phòng Tổng công ty: Tình hình, kết quả TK,CLP trong công tác quản lý, sử dụng tài sản, tiết kiệm nhiên liệu, điện năng của Tổng công ty.

- Phòng Pháp chế-Tổng hợp: Tình hình, kết quả TK,CLP trong công tác xây dựng văn bản pháp lý có liên quan đến công tác TK,CLP của Tổng công ty.

- Phòng Tài chính kế toán: Tình hình, kết quả TK,CLP trong công tác quản lý, sử dụng vốn và tài sản tại Tổng công ty.

- Các Ban quản lý dự án và các đơn vị phụ thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình TK,CLP năm 2026

của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình TK, CLP năm 2026 của Tổng công ty và gửi về Tổng công ty để theo dõi chung.

3. Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Giám đốc Công ty con thuộc Tổng công ty căn cứ Chương trình này, có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình TK, CLP năm 2026 của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình TK, CLP năm 2026 của Tổng công ty và gửi về Tổng công ty để theo dõi chung. Trong đó cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu đã đặt ra trong năm 2026.

4. Báo cáo tình hình thực hiện: Các đơn vị (*bao gồm các Phòng, Ban quản lý dự án, các đơn vị phụ thuộc và các Công ty con*) phải xây dựng Báo cáo TK, CLP hàng năm, định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và gửi về Phòng Tài chính kế toán Tổng công ty để tổng hợp, báo cáo.

- Đối với Báo cáo năm: số liệu báo cáo từ 01/01 đến 31/12 hàng năm; thời hạn gửi báo cáo trước ngày 10/01 năm sau, liền kề năm báo cáo.

- Đối với Báo cáo đột xuất: Số liệu và thời hạn gửi báo cáo thực hiện theo yêu cầu, quy định của Tổng công ty hoặc cơ quan có thẩm quyền./.

